

Số: 02440/QĐ-SNV

Bình Định, ngày 06 tháng 05 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 để tổ chức triển lãm tài liệu lưu trữ liên quan đến sự kiện kỷ niệm 70 năm hoàn thành việc chuyển quân tập kết ra Bắc

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1110/QĐ-UBND ngày 01/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 đối với các cơ quan, đơn vị khối tỉnh khi thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2275/QĐ-SNV ngày 29/4/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Bình Định về việc bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 để tổ chức triển lãm tài liệu lưu trữ liên quan đến sự kiện kỷ niệm 70 năm hoàn thành việc chuyển quân tập kết ra Bắc cho Trung tâm lưu trữ lịch sử;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 để tổ chức triển lãm tài liệu lưu trữ liên quan đến sự kiện kỷ niệm 70 năm hoàn thành việc chuyển quân tập kết ra Bắc (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Giám đốc Trung tâm Lưu trữ lịch sử chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, Phòng CQ&VTLT, VP.

Mh

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Hoàng Linh

Biểu số 1

(Ban hành kèm theo Thông tư số
90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của
Bộ Tài chính)

Đơn vị: Sở Nội vụ tỉnh Bình Định
Chương: 435

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SNV ngày /5/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Bình Định)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh
1	2	3	4=5	5
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0	0
I	Số thu phí, lệ phí			
1	Phí			
2	Lệ phí			
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại			
1	Chi sự nghiệp			
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
2	Chi quản lý hành chính			
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ			
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ			
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước			
1	Phí			
2	Lệ phí			
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	99.750.000	99.750.000	99.750.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	99.750.000	99.750.000	99.750.000
1	Chi quản lý hành chính	0	0	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ			
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ			
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ			

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh
1	2	3	4=5	5
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ			
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia			
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ			
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở			
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng			
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	0	0	0
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình			
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
5	Chi bảo đảm xã hội	0	0	0
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
6	Chi hoạt động kinh tế	99.750.000	99.750.000	99.750.000
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	99.750.000	99.750.000	99.750.000
-	Kinh phí tổ chức triển lãm tài liệu lưu trữ kỷ niệm 70 năm hoàn thành việc chuyển quân tập kết ra Bắc	99.750.000	99.750.000	99.750.000
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường			
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin			
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn			
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh
1	2	3	4=5	5
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao			
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			

